

Số: 21 /2023/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*
- Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*
- Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*
- Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;*
- Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*
- Căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định về khung giá đất;*
- Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*
- Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;*
- Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh;*
- Theo đề nghị tại Văn bản số 47/BC-STP ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Sở Tư pháp về việc Báo cáo thẩm định dự thảo Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại bảng quy định, bảng phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định về bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Biên bản họp thành viên UBND tỉnh ngày 27/6/2023 thông qua nội dung trình HĐND*



tính về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 07/02/2020 về việc thông qua bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 – 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 457/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 22 tháng 09 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa

1. Sửa đổi, bổ sung Quy định

a) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 5 như sau:

“ d) Đất ở tại các khu quy hoạch, khu dân cư, khu đô thị mới theo quy chuẩn xây dựng:

d1) Phân loại đường: Gồm 5 loại đường và hệ số điều chỉnh tùy theo mức độ thuận lợi. Cụ thể:

- Đường loại 1: Áp dụng đối với thửa đất tiếp giáp đường giao thông trong khu quy hoạch có chiều rộng đường từ 20m trở lên.

- Đường loại 2: Áp dụng đối với thửa đất tiếp giáp đường giao thông trong khu quy hoạch có chiều rộng đường từ 13m trở lên đến dưới 20m.

- Đường loại 3: Áp dụng đối với thửa đất tiếp giáp đường giao thông trong khu quy hoạch có chiều rộng đường từ 8m trở lên đến dưới 13m.

- Đường loại 4: Áp dụng đối với thửa đất tiếp giáp đường giao thông trong khu quy hoạch có chiều rộng đường từ 8m trở lên đến dưới 13m và có điều kiện hạ tầng kém hơn đường loại 3.

- Đường loại 5: Áp dụng đối với thửa đất tiếp giáp đường giao thông trong khu quy hoạch có chiều rộng đường từ 8m đến 10m và có điều kiện hạ tầng kém hơn đường loại 4.

d2) Phân loại vị trí:

- Vị trí 1: Áp dụng đối với thửa đất tiếp giáp đường giao thông trong khu quy hoạch, giá đất theo quy định tại các phụ lục Đất ở tại các khu quy hoạch, khu dân cư, khu đô thị mới.

- Vị trí 2: Áp dụng đối với thửa đất tiếp giáp đường nội bộ trong khu quy hoạch, khu dân cư, khu đô thị mới, có chiều rộng đường từ 5m đến dưới 8m.

- Vị trí 3: Áp dụng đối với thửa đất tiếp giáp đường nội bộ trong khu quy hoạch, khu dân cư, khu đô thị mới, có chiều rộng đường từ 3m đến dưới 5m.

- Vị trí 4: Áp dụng đối với các thửa đất còn lại.

- Những thửa đất tiếp giáp 2 đường hoặc có vị trí đặc biệt thì áp dụng loại đường có giá đất cao hơn và nhân thêm hệ số điều chỉnh tương ứng theo quy định tại

Điều 7 Quy định này.”

b. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 9 như sau:

“ Giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp:

STT	Địa bàn	Giá đất (đồng/m ²)
1	Cụm công nghiệp vừa và nhỏ Đắc Lộc, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang	667.130
2	Cụm công nghiệp vừa và nhỏ Diên Phú, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh	369.048
3	Cụm công nghiệp Diên Phú-VCN, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh	369.048
4	Khu công nghiệp Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm	319.851
5	Cụm công nghiệp Trảng É, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm	180.000

2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung và thay thế các phụ lục sau đây:

a) Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các phụ lục:

- Thành phố Nha Trang: phụ lục 2.4;
- Huyện Cam Lâm: phụ lục 4.1, phụ lục 4.2;
- Huyện Diên Khánh: phụ lục 5.1, phụ lục 5.2, phụ lục 5.3, phụ lục 5.4;
- Thị xã Ninh Hòa: phụ lục 6.1 và phụ lục 6.3;
- Huyện Vạn Ninh: phụ lục 7.1, phụ lục 7.2, phụ lục 7.4;
- Huyện Khánh Sơn: phụ lục 8.1, phụ lục 8.2;
- Huyện Khánh Vĩnh: phụ lục 9.1, phụ lục 9.2, phụ lục 9.3;

b) Thay thế các phụ lục:

- Thành phố Nha Trang: phụ lục 2.1, phụ lục 2.2;
- Huyện Vạn Ninh: phụ lục 7.3;

(Các phụ lục sửa đổi, bổ sung một số nội dung; phụ lục thay thế được đính kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ngành, đoàn thể, đơn vị thuộc tỉnh và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UB Thường vụ Quốc Hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế-Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ pháp chế-Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp-Cục Kiểm tra văn bản;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp (t/hiện kiểm tra văn bản QPPL);
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Đài Phát thanh – Truyền hình KH;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, CVNCTH (80).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *huân*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hoàng
Lê Hữu Hoàng